

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2026/LĐ-PT.

Ngày: 31/3/2026

V/v kiện: “Tranh chấp về
hợp đồng lao động”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyên Nguyên.

Các Thẩm phán: Bà Doãn Thị Kim Thúy.

Ông Bùi Hữu Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thái – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên;

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động phúc thẩm thụ lý số: 150/2025/TLPT-LĐ ngày 24 tháng 12 năm 2025 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng lao động”.

Do Bản lao động sơ thẩm số: 151/2025/LĐ-ST ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1245/2026/QĐ-PT ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Ngô Thị Thùy D**, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: 183D/15 Đường A, Phường B, Quận C (nay là phường F), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh Giàu, sinh năm 1997; địa chỉ: 15/7B Đoàn Như Hải, Phường 13, Quận 4 (nay là phường Xóm Chiếu), Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: **Công ty TNHH P**;

Địa chỉ: 41 Đường I, phường K, quận L (nay là phường M), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện pháp luật của bị đơn: Bà Lê Hoàng Thùy Linh, sinh năm 1980; địa chỉ: phường N, Quận L (nay là O), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng

mặt).

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Ngô Thị Thùy D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/3/2025, bản tự khai và tại các buổi mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Giàu trình bày:

Ngày 24/04/2025, bà Ngô Thị Thùy D có nộp đơn khởi kiện tranh chấp lao động Công ty TNHH P qua đường bưu điện đến Tòa án Nhân dân Quận Tân Phú (nay là Tòa án nhân dân Khu Vực 9 – Tp. Hồ Chí Minh) yêu cầu Công ty TNHH P thanh toán tiền lương cho nguyên đơn kể từ ngày 15/02/2025 theo quy định đến thời điểm công ty hoàn thành việc trả lương với mức lương thỏa thuận khi tuyển dụng là 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng do sa thải trái luật và yêu cầu Công ty TNHH P trả lại 34.485.619 (ba mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm mười chín) đồng .

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự cho bị đơn Công ty TNHH P nhưng vẫn không có người đại diện đến liên hệ Tòa án để giải quyết. Bên cạnh đó, Tòa án đã gửi các công văn số 898-2/2025/TAKV9 và công văn số 898-3/2025/TQKV9 ngày 08/8/2025 đến Công ty TNHH P và người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH P là bà Lê Hoàng Thùy Linh nhưng vẫn không nhận được thông tin phản hồi. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay (ngày 25/9/2025), Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Giàu trình bày : nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Công ty TNHH P thanh toán tiền lương cho nguyên đơn kể từ ngày 15/02/2025 theo quy định đến thời điểm công ty hoàn thành việc trả lương với mức lương thỏa thuận khi tuyển dụng là 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng do sa thải trái luật và yêu cầu Công ty TNHH P trả lại 34.485.619 (ba mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm mười chín) đồng. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác nhận giữa bà Ngô Thị Thùy D và Công ty TNHH P không có ký kết Hợp đồng lao động và nguyên đơn bà Ngô Thị Thùy D đã tạm ứng mua nguyên vật liệu cho Công ty TNHH P là 63.249.519 (sáu mươi ba triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm mười chín) đồng như sau:

Đối với tài liệu đánh số 01 có nội dung trao đổi với tài khoản zalo tên Vũ Vinh (số điện thoại: 0961330505). Ông Vinh là người đại diện Công ty TNHH P tuyển dụng tôi vào làm việc với vị trí Quản lý chính tại cửa hàng Corner Bistro Lumiere. Nội dung trao đổi liên quan đến các công việc cần chuẩn bị cho ngày khai trương cửa hàng.

Đối với tài liệu đánh số 02 là nội dung trao đổi trong nhóm Thiết kế menu bếp trong đó có thành viên Thái Kim Ngân Corner (số điện thoại: 0357233374) là nhân viên chính thức của Công ty TNHH P. Nội dung trao đổi liên quan đến việc thiết kế thực đơn bếp cho cửa hàng.

Đối với tài liệu đánh số 03 là nội dung trao đổi, làm việc trong nhóm Corner Bistro & Cafe trong đó có thành viên là ông Vũ Vinh và bà Lê Hoàng Thùy Linh (Linh Linh) là người đại diện pháp luật Công ty TNHH P. Nội dung trao đổi liên quan đến các công việc cần chuẩn bị cho ngày khai trương cửa hàng.

Đối với tài liệu đánh số 04 là nội dung trao đổi, làm việc trong nhóm P.MUA HÀNG – BẾP CORNER BISTRO & CAFE. Nội dung trao đổi liên quan đến việc mua nguyên vật liệu cho cửa hàng.

Đối với tài liệu đánh số 05 có nội dung trao đổi với số điện thoại 0922053333 là số điện thoại của bà Lê Hoàng Thùy Linh. Nội dung trao đổi về việc yêu cầu Công ty TNHH P thanh toán tiền lương cho tôi và những bạn đã làm việc tại cửa hàng. Trong đó tôi có tính số tiền lương của mình trong 18 ngày làm việc là 14.994.000 đồng tương đương tiền lương 25.000.000 đồng/tháng.

Đối với tài liệu đánh số 06 có nội dung trao đổi qua email: chibyeol@gmail.com là email của bà Lê Hoàng Thùy Linh và email: Vinhvu.billy@gmail.com của ông Vũ Vinh. Nội dung trao đổi yêu cầu yêu cầu Công ty TNHH P thanh toán tiền lương và số tiền tạm ứng mua nguyên vật liệu. Trong đó bà Lê Hoàng Thùy Linh đã phản hồi xác nhận việc tôi có tạm ứng số tiền mua nguyên vật liệu là số tiền là 63.249.519 đồng và đã trả lại tôi số tiền 28.763.900 đồng theo giấy báo có tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam ngày 10/03/2025.

Đối với tài liệu đánh số 07 có nội dung trao đổi với tài khoản zalo Thanh Hải Hr Corner (số điện thoại: 0365317120) là quản lý phòng nhân sự Công ty TNHH P. Nội dung trao đổi về việc cung cấp danh sách nhân viên làm việc tại cửa hàng Corner Bistro Lumiere và số tiền lương của các nhân viên làm việc tại cửa hàng Corner Bistro Lumiere.

Bị đơn Công ty TNHH P không có người đại diện đến tham gia phiên tòa sơ thẩm.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 151/2025/LĐ-ST ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị Thùy D, cụ thể không chấp nhận yêu cầu Công ty TNHH P thanh toán tiền lương cho bà Ngô Thị Thùy D kể từ ngày 15/02/2025 theo quy định đến thời điểm công ty hoàn thành việc trả lương với mức lương thỏa thuận khi tuyển dụng là 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng do sa thải trái luật và yêu cầu Công ty TNHH P trả lại 34.485.619 (ba mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm mười chín) đồng.

Nguyên đơn bà Ngô Thị Thùy D kháng cáo: Kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền cụ thể: Số tiền nợ lương là 15 triệu đồng và yêu cầu bồi thường 300 triệu đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đầy đủ quy định của của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Bà Ngô Thị Thùy D không ký kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH P (Công ty Á Âu) theo quy định tại Điều 13 Bộ luật Lao động 2019. Bà D trình bày bà được Công ty Á Âu tuyển dụng vào vị trí quản lý chính tại cửa hàng, tuy nhiên bà không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào thể hiện giữa 2 bên có sự thỏa thuận về việc làm có trả công, tiền lương, điều kiện lao động, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên. Tại phiên tòa, bà xác định người liên hệ tuyển dụng bà là ông Vinh, chồng của bà Linh - đại diện theo pháp luật của Công ty Á Âu có trao đổi về việc tuyển bà làm việc tại cửa hàng Corner Bistro Lumiere nhưng không chứng minh được ông Vinh đại diện cho Công ty Á Âu và cửa hàng Corner Bistro Lumiere là cửa hàng của Công ty Á Âu. Bà D cũng không cung cấp tài liệu nào thể hiện việc có phát sinh quan hệ lao động thực tế với Công ty Á Âu, không có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo Điều 168 Bộ luật Lao động.

Đối với các tin nhắn trao đổi qua zalo cũng không có căn cứ xác định đây là đại diện cho Công ty Á Âu, nội dung tin nhắn cũng không thể hiện việc giao kết hợp đồng hay quan hệ lao động.

Về khoản tiền bà tạm ứng để trả cho nhà cung cấp với tổng số tiền là 63.249.519 đồng, đã được công ty hoàn lại 28.763.900 đồng: Nhận thấy, bị đơn chỉ cung cấp được Giấy báo có xác định bà D nhận được tiền nhưng không xác định được do Công ty Á Âu chuyển, theo trình bày của bị đơn đây là tài khoản cá nhân của kế toán công ty.

Do không có căn cứ xác định giữa bà D và Công ty Á Âu có quan hệ lao động nên bà D yêu cầu công ty thanh toán tiền lương và tiền tạm ứng mua nguyên vật liệu là không có căn cứ chấp nhận. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D là có căn cứ.

Bởi các lẽ trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bà Ngô Thị Thùy D, giữ nguyên Bản án lao động sơ thẩm số 151/2025/LĐ-ST ngày 25/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

Đơn kháng cáo của nguyên đơn còn trong hạn luật định và hợp lệ, việc nộp tiền tạm ứng án phí là trong hạn luật định nên có căn cứ để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền cụ thể gồm: Số tiền nợ lương là 15 triệu đồng và yêu cầu bồi thường 300 triệu đồng.

Xét thấy yêu cầu này của đại diện nguyên đơn chưa được cấp sơ thẩm xem xét do vậy cấp phúc thẩm không có cơ sở để xem xét. Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp tiền lương nhưng không nêu rõ nợ lương bao nhiêu từ ngày nào đến ngày nào. Do nguyên đơn không nêu rõ yêu cầu cụ thể nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu là đúng quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu đòi lại tiền ứng trước mua nguyên vật liệu là 63.249.519 (sáu mươi ba triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm mười chín) đồng. Bị đơn đã trả lại cho nguyên đơn 34.485.619 (ba mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm mười chín) đồng. Số tiền còn lại nếu nguyên đơn chứng minh được và có tranh chấp thì nguyên đơn được quyền khởi kiện thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

Từ những phân tích như trên xét thấy không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp nghị nên chấp nhận giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự:

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm,

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị Thùy D, cụ thể không chấp nhận yêu cầu Công ty TNHH P thanh toán tiền lương cho bà Ngô Thị Thùy D kể từ ngày 15/02/2025 theo quy định đến thời điểm công ty hoàn thành việc trả lương với mức lương thỏa thuận khi tuyển dụng là 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng do sa thải trái luật và yêu cầu Công ty TNHH P trả lại 34.485.619 (ba mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn sáu trăm mười chín) đồng.

2. Về án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm: Nguyên đơn bà Ngô Thị Thùy D được miễn án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND Tp.HCM;
- TAND KV9-Tp.HCM;
- THADS Tp.HCM;
- PTHADS KV9-Tp.HCM;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu, hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Nguyên Nguyên